



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 39/2025/DS-ST ngày 09/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Xét yêu cầu thi hành án ngày 28 tháng 10 năm 2025 của: Bà Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh năm 2000. Địa chỉ: khóm Thới Hòa, phường Thới Sơn, tỉnh An Giang. Là người được ủy quyền của ông Trần Thế Liệt, sinh năm 1966. Địa chỉ: số 39 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (nay là số 39 Nguyễn Văn Cừ, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Ông Trần Ngọc Huệ, sinh năm: 1977. Địa chỉ: ấp Thới An, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ (nay là ấp Thới An, xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ). Đăng ký thường trú: ấp Nhơn Lộc 1, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ (nay là ấp Nhơn Lộc 1, xã Phong Điền, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc ông Trần Ngọc Huệ có nghĩa vụ trả cho ông Trần Thế Liệt số tiền là 10.979.310.000 đồng (Mười tỷ chín trăm bảy mươi chín triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Trần Thế Liệt cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, hàng tháng ông Trần Ngọc Huệ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 375 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 3 - Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực 3 - Cần Thơ;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Phạm Bá Thành